**PHỤ LỤC: SỐ LƯỢNG TÀU CÁ THEO NGHỀ THEO HẠN NGẠCH VÀ THỰC TẾ TOÀN TỈNH ĐẾN 10 THÁNG 6 NĂM 2021**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nhóm nghề** | **Hạn nghạch theo Quyết định 5423/QĐ-UBND Ngày 27/12/2019 của tỉnh Nghệ An** | **Hạn nghạch theo Quyết định 1223/QĐ-BNN-TCTS ngày 23/3/2021 (Vùng khơi)** | **Tổng số tàu theo nghề thực tế tại Nghệ An** | **Số tàu đã cấp Giấy phép KTTS Vùng khơi** | **Tổng số tàu chênh lệch giữa hạn ngạch và số tàu thực tế** | **Số tàu xin VBCT nhưng chưa làm HS** | **Số hạn ngạch còn lại sau khi cấp VBCT** |
| Vùng ven bờ | Vùng Lộng | Vùng ven bờ | Vùng Lộng | Vùng Khơi | Vùng ven bờ | Vùng Lộng | Vùng Khơi | Vùng ven bờ | Vùng Lộng | Vùng Khơi | Vùng ven bờ | Vùng Lộng | Vùng Khơi |
|  | **Toàn tỉnh** |  **1.953**  |  **654**  |  **1.242**  |  **790**  |  **546**  |  **1.216**  |  **1.204**  |  **1.163**  |  **108**  |  **26**  |  **1**  |  **8**  |  **19**  |  **1.162**  |  **100**  |  **7**  |
| 1 | Nghề lưới kéo |  300  |  400  |  259  |  106  |  355  |  262  |  256  |  194  |  45  | -3  |  -  |  2  |  6  |  194  |  43  | - 9  |
| 2 | Nghề lưới rê |  1.250  |  85  |  201  |  521  |  74  |  211  |  211  |  729  |  11  |  - 10  |  1  |  2  |  5  |  728  |  9  | -15  |
| 3 | Nghề lưới vây |  -  |  20  |  178  |  -  |  10  |  150  |  150  |  -  |  10  |  28  |  -  |  -  |  -  |  -  |  10  |  28  |
| 4 | Nghề câu |  100  |  15  |  5  |  53  |  15  |  7  |  6  |  47  |  -  | - 2  |  -  |  -  |  2  |  47  |  -  | - 4  |
| 5 | Nghề khác |  130  |  29  |  5  |  3  |  17  |  20  |  20  |  127  |  12  | - 15  |  -  |  -  |  -  |  127  |  12  | -15  |
| 6 | Nghề chụp |  -  |  71  |  579  |  -  |  71  |  541  |  541  |  -  |  -  |  38  |  -  |  3  |  1  |  -  | - 3  |  37  |
| 7 | Tàu hậu cần DBNL |  23  |  24  |  15  |  2  |  -  |  24  |  20  |  21  |  24  | - 9  |  -  |  -  |  5  |  21  |  24  | - 14  |
| 8 | Lồng Bẫy |  150  |  10  |  -  |  105  |  4  |  1  |  -  |  45  |  6  | - 1  |  -  |  1  |  -  |  45  |  5  | - 1  |

Ghi chú: - Đối với nghề lưới kéo thì không được tăng so với hạn ngạch đã được giao;

 - Đối với các nghề còn lại được chuyển đổi hạn ngạch giấy phép trong tổng số hạn ngạch giấy phép đã được giao.